UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:459 /TB-SNNMT	*An Giang, ngày 11 tháng 12 năm 2025*

THÔNG BÁO
Khung lịch thời vụ thả giống tôm nước lợ năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang

Theo bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa trên cả nước từ tháng 11/2025-4/2026 của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, không khí lạnh có khả năng hoạt động mạnh trong tháng 11-12/2025 đến tháng 02/2026 và gây ra các đợt rét đậm, rét hại tại các khu vực vùng núi phía Bắc. Tại khu vực Đông Nam Bộ, nắng nóng xuất hiện từ đầu tháng 3/2026, từ cuối tháng 3 đến đầu tháng 4/2026 tăng cường độ và chuyển dần sang khu vực Tây Nam Bộ. Trong mùa khô năm 2026, vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) có thể xảy ra hiện tượng mưa trái mùa.

Căn cứ hướng dẫn khung lịch mùa vụ thả giống và quản lý nuôi tôm nước lợ năm 2026 của Cục Thủy sản và Kiểm ngư tại Công văn số 2861/TSKN-NTTS ngày 07/11/2025 và kết quả sản xuất tôm nước lợ năm 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Để chuẩn bị tốt cho vụ tôm năm 2026 đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, hạn chế thấp nhất những tác động tiêu cực của thời tiết, dịch bệnh đến nuôi tôm nước lợ trong tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo khung lịch thời vụ thả giống nuôi tôm nước lợ năm 2026 trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

I. MÙA VỤ THẢ GIỐNG NUÔI TÔM NƯỚC LỢ

1. Đối với hình thức nuôi tôm sú luân canh trồng lúa

- Vùng U Minh Thượng: Thả giống nuôi từ tháng 01/2026 đến tháng 5/2026, thu hoạch dứt điểm vào tháng 8/2026.

- Vùng Tứ giác Long Xuyên: Thả giống nuôi từ đầu tháng 02/2026 đến tháng 5/2026, thu hoạch dứt điểm tháng 8/2026.

2. Đối với hình thức nuôi tôm càng xanh xen canh với lúa

Thả giống từ tháng 4/2026 đến tháng 8/2026; thu hoạch sau 5-6 tháng nuôi tùy điều kiện cụ thể từng vùng. Người nuôi cần bố trí ao ương, vèo tôm giống thời gian từ 1-2 tháng trước khi thả ra ruộng nuôi thương phẩm.

3. Đối với hình thức nuôi tôm sú nuôi quảng canh cải tiến kết hợp (tôm, cua, cá) và tôm rừng

Tùy điều kiện từng vùng, có thể thả giống quanh năm. Tuy nhiên, để đảm bảo an toàn dịch bệnh, người nuôi cần ngắt vụ để cải tạo ao (tối thiểu 30 ngày), diệt mầm bệnh ít nhất 01 lần/năm.

4. Đối với hình thức nuôi tôm sú, tôm thẻ chân trắng thâm canh, bán thâm canh; nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao có biện pháp kiểm soát hoàn toàn điều kiện nuôi

Thả giống từ tháng 01 đến hết tháng 10/2026. Riêng các cơ sở nuôi, vùng nuôi có điều kiện độ mặn phù hợp, chủ động trữ nước, xử lý được nguồn nước và thực hiện tốt việc cải tạo, diệt mầm bệnh giữa các vụ nuôi và có giải pháp ứng phó kịp thời khi điều kiện thời tiết bất lợi xảy ra có thể rải vụ thả giống quanh năm.

II. QUẢN LÝ MÙA VỤ THẢ GIỐNG VÀ CÁC YẾU TỐ ĐẦU VÀO

1. Đối với các đơn vị chuyên môn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý Chất lượng, Chi cục Thủy lợi, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông,…)

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu văn bản chỉ đạo sản xuất ngay từ đầu vụ; tổ chức tọa đàm tuyên truyền phổ biến Khung lịch thời vụ thả nuôi tôm nước lợ năm 2026; tổ chức hội thảo, tập huấn hướng dẫn kỹ thuật sản xuất an toàn, hiệu quả; tăng cường công tác quan trắc, cảnh báo môi trường, dịch bệnh; triển khai công tác kiểm tra chuyên ngành vật tư đầu vào;

- Tăng cường kiểm tra điều kiện của cơ sở sản xuất, kinh doanh giống; kiểm tra việc sử dụng tôm bố mẹ theo quy định để đảm bảo chất lượng tôm giống; tăng cường phối hợp, chia sẻ thông tin giữa cơ quan quản lý về thú y, thuỷ sản và an toàn thực phẩm để kịp thời nắm bắt tình hình, phối hợp thực hiện kế hoạch sản xuất an toàn, hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai hỗ trợ người dân thực hiện công tác đăng ký cấp mã số cơ sở nuôi phục vụ truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Khuyến cáo các cơ sở nuôi liên kết sản xuất, chọn con giống chất lượng phục vụ sản xuất; thực hiện quy trình nuôi nhiều giai đoạn và thả giống cỡ lớn để nuôi thương phẩm.

- Vận hành hệ thống thủy lợi đáp ứng yêu cầu; tham mưu điều chỉnh lịch thời vụ khi cần thiết để phù hợp với thực tế sản xuất; kịp thời hỗ trợ sản xuất khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra theo đúng quy định.

2. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường có nuôi tôm nước lợ

- Căn cứ khung lịch thời vụ thả giống tôm nước lợ của tỉnh và tình hình thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng, ban hành lịch thời vụ thả giống nuôi tôm nước lợ cụ thể trên địa bàn, phù hợp với điều kiện sản xuất với từng vùng sinh thái; chỉ đạo các đơn vị chuyên môn phổ biến khung lịch thời vụ, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất cho người nuôi, quản lý tốt việc thả giống tôm nước lợ theo lịch thời vụ đã ban hành; điều chỉnh lịch thời vụ kịp thời khi có yêu cầu để phù hợp với thực tế sản xuất.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn tăng cường công tác cơ sở, khuyến cáo các cơ sở nuôi chọn con giống chất lượng phục vụ sản xuất; thực hiện quy trình nuôi nhiều giai đoạn và thả giống cỡ lớn để nuôi thương phẩm; tổ chức kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm trong quá trình nuôi trên địa bàn.

3. Đối với các doanh nghiệp và hộ dân nuôi tôm nước lợ

- Thường xuyên theo dõi thông tin thời tiết, môi trường và dịch bệnh để kịp thời ứng phó khi có tình huống bất lợi xảy ra. Chủ động áp dụng công nghệ nuôi mới vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Chọn mua con giống đạt chất lượng tại các cơ sở có uy tín, được chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng; thực hiện quy trình nuôi nhiều giai đoạn và thả giống cỡ lớn để đảm bảo an toàn (nhất là ở loại hình nuôi tôm quảng canh cải tiến kết hợp và tôm rừng). Thực hiện tốt khâu chuẩn bị, vệ sinh ao nuôi kỹ lưỡng để loại bỏ mầm bệnh trong ao, quản lý điều kiện môi trường ao nuôi và sức khỏe tôm nuôi thường xuyên.

- Tổ chức liên kết sản xuất, giảm các khâu trung gian trong cung ứng con giống, thức ăn, vật tư đầu vào để giảm chi phí sản xuất. Thực hiện tốt quy trình nuôi đảm bảo an toàn thực phẩm. Khẩn trương thực hiện công tác đăng ký cấp mã số cơ sở nuôi theo đúng quy định pháp luật, đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo ENSO; khả năng El Nino yếu kéo dài sang đầu năm 2026, gây khô hạn, xâm nhập mặn sớm ở ĐBSCL. Chủ động rà soát, điều chỉnh lịch lấy nước, thời điểm cải tạo ao, khử phèn – mặn trước thả giống.

Trên đây là khung lịch thời vụ thả giống nuôi tôm nước lợ năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các địa phương và đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị phản hồi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (thông qua Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư) để kịp thời xem xét, giải quyết hoặc đề xuất giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- BGĐ Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường có nuôi tôm;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Hiệp hội Thủy sản tỉnh AG;
- Website Sở;
- Lưu: VT, CCTSKN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH AN GIANG

Quách Văn Toàn